

Số: 24/2019/QĐST - HNGĐ

Hưng Hà, ngày 27 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn Đ (H), sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1994

Đăng ký HKTT: thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn Đ (H) và chị Bùi Thị T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn Đ và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Đ và chị T có 01 con chung là Hoàng Thị Thảo N, sinh ngày 30-7-2017. Anh Đ, chị T thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi cháu N, anh Đ góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị T 700.000đồng/ tháng kể từ tháng 02-2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh Đ và chị T không có tài sản chung.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh Đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005362 ngày 12-02-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**\*Nơi nhận**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

**Trần Thị Nhàn**